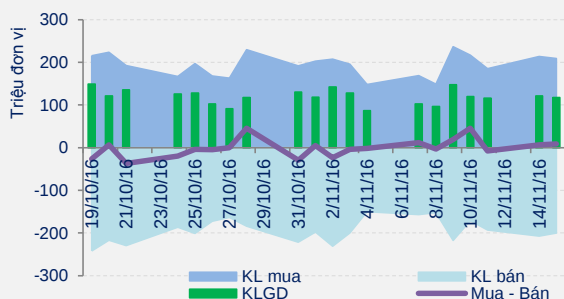
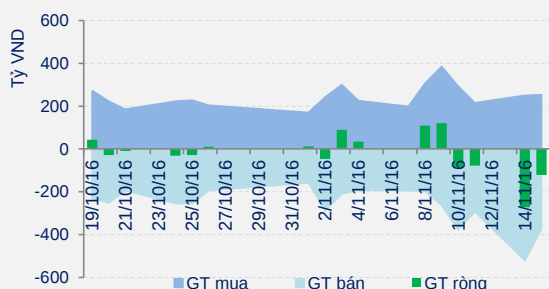


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/11/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	674.26	81.12
% Thay đổi	↑ 0.18%	↑ 0.26%
KLGD (CP)	117,680,261	34,008,863
GTGD (tỷ đồng)	2,253.25	304.31
Tổng cung (CP)	200,166,150	64,185,300
Tổng cầu (CP)	208,968,400	61,963,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,937,919	1,283,515
KL mua (CP)	7,498,489	1,319,000
GTmua (tỷ đồng)	253.45	20.80
GT bán (tỷ đồng)	374.22	10.96
GT ròng (tỷ đồng)	(120.78)	9.84

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.94%	10.2	1.9	1.2%
Công nghiệp	↑ 0.80%	15.1	3.9	24.8%
Dầu khí	↑ 0.96%	14.7	0.7	1.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.89%	19.6	4.4	1.9%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.38%	23.8	3.0	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.10%	17.7	6.3	23.0%
Ngân hàng	↓ -0.02%	13.2	1.7	1.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.80%	10.7	2.0	22.0%
Tài chính	↑ 0.12%	26.1	2.7	22.0%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.16%	20.2	2.7	1.0%
VN - Index	↑ 0.18%	16.3	3.8	88.5%
HNX - Index	↑ 0.26%	10.2	1.6	11.5%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch khá tích cực đối với cả 2 chỉ số khi hồi phục nhẹ trên mức tham chiếu. Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng nhẹ 1,21 điểm (0,18%) lên mức 674,26 điểm; HNX-Index hồi phục nhẹ 0,21 điểm (0,26%) lên 81,12 điểm. Độ rộng thị trường ở mức trung tính với 208 mã tăng, 122 mã tham chiếu, 208 mã giảm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm so với hôm qua nhưng vẫn duy trì ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 2.590 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 152 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 301 tỷ đồng. ITA đã soạn ngôi FLC để khớp lệnh nhiều nhất phiên với khối lượng lên đến hơn 17 triệu cổ phiếu. Việc các cổ phiếu vốn hóa lớn như ROS, MSN, HPG, GAS, PTI, NTP, PVS, ACB, VCS tăng mạnh là nguyên nhân chính khiến thị trường hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, đà giảm của VNM, VIC, MWG, DGL, SHB đã làm giảm mức tăng điểm của thị trường. Việc giá dầu ngày hôm nay hồi phục đã có tác động tích cực đến các cổ phiếu ngành dầu khí như GAS, PVS, PVD; đặc biệt PXT còn tăng trần. Cổ phiếu ngành than đã điều chỉnh giảm, THT, TCS, TC6 giảm nhẹ; trong khi đó, NBC vẫn có mức tăng nhẹ.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Cả 2 chỉ số có phiên hồi phục nhẹ như dự báo với diễn biến tích cực hơn. Tuy nhiên, xu hướng thị trường hiện tại vẫn chưa thực sự rõ ràng và nhiều khả năng VN-Index sẽ tiếp tục giao dịch giằng co trong khoảng 665-680 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng các nhịp tăng của thị trường để bán bớt một phần danh mục và tận dụng những nhịp điều chỉnh để cover lại. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ danh mục với tỷ lệ vừa phải và quan sát diễn biến thị trường, cân nhắc giảm bớt tỷ trọng cổ phiếu nếu kịch bản xấu giảm qua hỗ trợ 665 điểm xảy ra.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Thị trường tăng điểm tích cực trong gần như toàn bộ phiên sáng, có lúc cao nhất chạm 675,73 điểm. Cuối phiên sáng, đà bán tăng dần, thị trường điều chỉnh nhẹ về 671,55 điểm. Phiên chiều, diễn biến tích cực hơn với đà tăng ở nhiều cổ phiếu lớn giúp chỉ số lấy lại sắc xanh. Kết phiên, VN-Index tăng 1,21 điểm (0,18%) lên mức 674,26 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

15/11/2016

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: ROS tăng 3.800 đồng, MSN tăng 1.000 đồng, HPG tăng 800 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 900 đồng.

HNX-Index:

Chỉ số tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch, có lúc lên cao nhất đạt mức 81,25 điểm trong thời gian đầu phiên sáng. Sau đó, chỉ số giao dịch giằng co và chỉ giảm dưới tham chiếu trong khoảng thời gian ngắn vào khoảng 13h30 chạm mốc thấp nhất là 80,88 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,21 điểm (0,26%) lên mức 81,12 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PTI tăng 2.600 đồng, NTP tăng 2.000 đồng, PVS tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, DGL giảm 3.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 120,8 tỷ đồng tương ứng với 2,4 triệu cổ phiếu. VNM là mã bị bán ròng nhiều nhất với 92,7 tỷ đồng tương ứng với 673 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 9,4 tỷ đồng tương ứng với 220 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CII là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 7,1 tỷ đồng tương ứng với 241 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 9,8 tỷ đồng. PVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 6,6 tỷ đồng tương ứng với 373 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 1,6 tỷ đồng tương ứng với 130 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là mã bị bán ròng nhiều nhất với 1,9 tỷ đồng tương ứng với 124 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Phấn đấu thu trên 32.000 tỷ đồng tiền nợ thuế

Trong 2 tháng cuối năm 2016, ngành thuế phấn đấu thu vào ngân sách 32.239 tỷ đồng trong tổng số 74.140 tỷ đồng tiền nợ thuế, tính đến thời điểm 30/9/2016. Cơ quan thuế cũng đã thu hồi được 31.785 tỷ đồng tiền nợ thuế của năm 2015 chuyển sang.

QH bắt đầu phiên chất vấn, 4 bộ trưởng đang đàn

Bộ trưởng Công thương, TN&MT, GD&ĐT, Nội vụ sẽ đăng đàn trả lời chất vấn trước QH từ sáng nay.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index có phiên hồi phục nhẹ, kết phiên với cây nến xanh nhỏ dạng spinning tops, cho thấy tâm lý giằng co trong phiên hôm nay. Với phiên hồi phục nhẹ này, tín hiệu trong ngắn hạn chuyển sang trạng thái trung tính với mốc kháng cự gần nhất tại 675 điểm (MA5) và ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn tại 673 điểm (MA10). Xu hướng trong trung hạn tiếp tục duy trì ở mức trung tính với ngưỡng hỗ trợ tại 665 điểm (MA100) và kháng cự trong khoảng 675-676,5 điểm (MA20-50). Với diễn biến tích cực trong phiên hôm nay, thị trường có thể tiếp tục giao dịch giằng co trong phiên ngày mai, trong biên độ khoảng 673-676,5 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay, kết phiên với cây xanh nhỏ có bóng trên ngắn, cho thấy lực mua yếu dần về cuối phiên. Với phiên giao dịch này, tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số chuyển sang trung tính với hỗ trợ trong khoảng 80,9 điểm (MA5-10). Xu hướng trong trung hạn vẫn là tiêu cực với kháng cự gần nhất tại mức 82,1 điểm (MA20). HNX-Index vẫn tiếp tục trong thị trường đi xuống (bear market) với kháng cự tại MA200 ở mức 82,1 điểm. Chúng tôi dự đoán xu hướng trong phiên ngày mai của HNX-Index có thể là tiếp tục giằng co trong biên độ 80,9-81,6 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ 7 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 35,85 - 36,05 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 350.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và 250.000 đồng/lượng chiều bán ra so với mức giá kết phiên trước ở mức 35,5 - 35,8 triệu đồng/lượng.

Tỷ giá trung tâm tăng 19 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 15/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.086 đồng, tăng 19 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Trên thị trường thế giới, tại thời điểm 15 giờ 10 phút (giờ Việt Nam), giá vàng thế giới giao ngay ở mức 1.225,75 USD/ounce, tăng 5.73 USD/ounce so với mức giá kết phiên trước là 1.220,02 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ 10 phút theo giờ Việt Nam, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,25 điểm xuống 97,77 điểm so với mức kết phiên giao dịch trước là 100,02 điểm. Đồng USD giảm so với EUR xuống mức: 1 EUR đổi 1,0782 USD, so với mức: 1 EUR đổi 1,0736 USD kết phiên trước. USD giảm so với GBP xuống mức: 1,2487 USD đổi 1 GBP, so với mức 1,2485 USD đổi 1 GBP. USD giảm so với JPY xuống mức: 1 USD đổi 108,06 JPY, so với mức 1 USD đổi 108,41 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ 5 phút (giờ Việt Nam), giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 68 cent lên 45,96 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 45,28 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Crude giao ngay tăng 76 cent lên 44,93 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 44,17 USD/thùng.

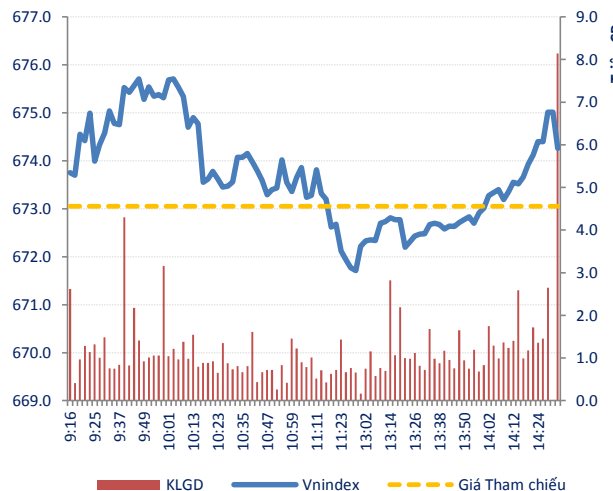
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết phiên giao dịch ngày 14/11, Chỉ số Dow Jones tăng 21,03 điểm tương ứng 0,11% lên 18.868,69 điểm, chỉ số Nasdaq giảm 18,72 điểm tương ứng 0,36% xuống 5.218,4 điểm và chỉ số S&P 500 giảm 0,25 điểm tương ứng 0,01% xuống 2.164,2 điểm.

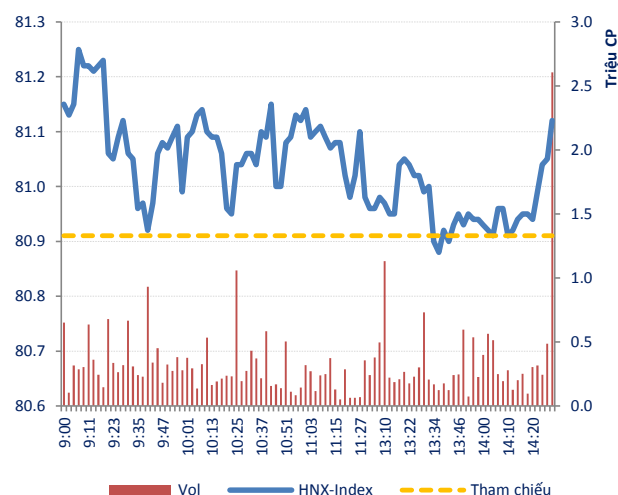


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

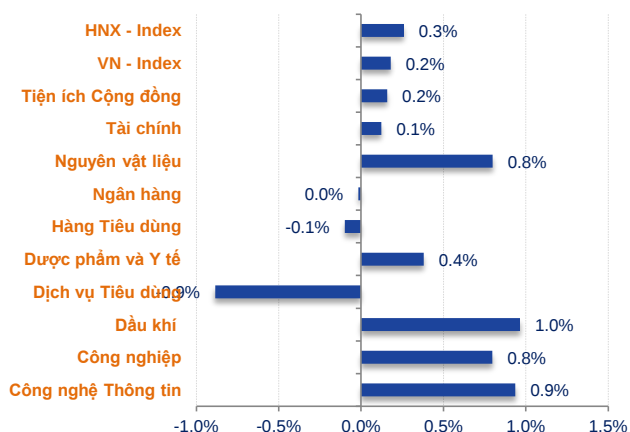
KLGD và VN-Index trong phiên



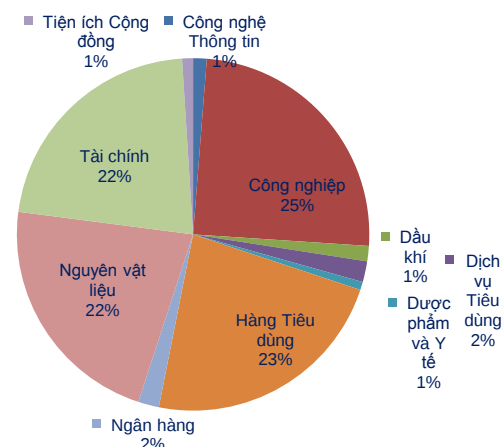
KLGD và HNX-Index trong phiên



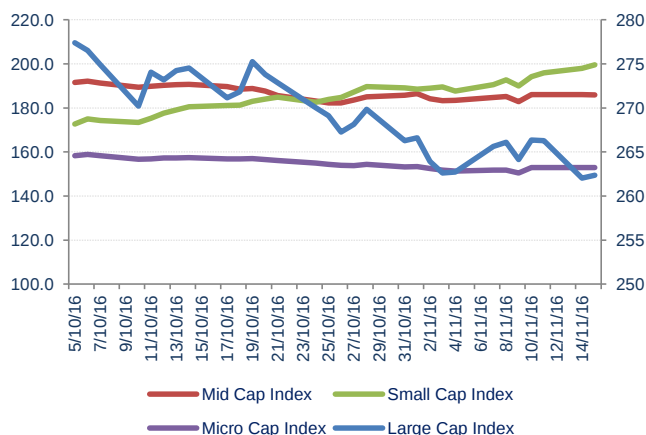
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



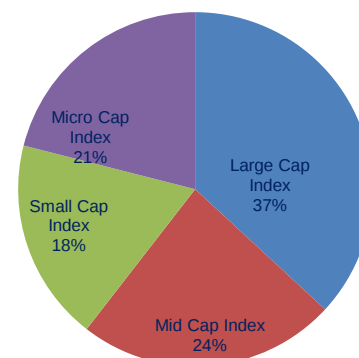
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KMR	350,190	VNM	672,650
2	FCM	275,070	HQC	653,660
3	CII	241,470	FIT	541,590
4	HDC	110,040	PHR	329,950
5	HAG	102,500	DPM	277,800

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	373,200	KLF	500,000
2	HUT	130,000	VCG	123,700
3	IVS	80,100	SD9	75,600
4	VKC	58,200	SHB	50,800
5	TFC	50,000	TPH	35,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	4.9	5.2	↑ 6.78%	17,246,830
FLC	7.0	7.1	↑ 1.28%	12,231,470
TLH	11.0	11.4	↑ 4.11%	4,940,820
HPG	41.2	42.0	↑ 1.94%	4,588,760
HQC	5.1	5.0	↓ -1.57%	3,882,790

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HKB	2.5	2.3	↓ -8.00%	4,472,360
TVC	13.3	13.4	↑ 0.75%	1,875,750
SHB	5.4	5.3	↓ -1.85%	1,780,665
CEO	11.6	11.6	→ 0.00%	1,664,010
PVX	2.6	2.6	→ 0.00%	1,514,271

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MDG	9.3	10.0	0.7	↑ 6.98%
ATA	1.3	1.4	0.1	↑ 6.98%
HAS	8.8	9.4	0.6	↑ 6.97%
KMR	4.8	5.1	0.3	↑ 6.92%
BTT	32.8	35.0	2.3	↑ 6.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.3	5.5	1.2	↑ 27.91%
PEN	8.1	8.9	0.8	↑ 9.88%
TH1	8.1	8.9	0.8	↑ 9.88%
NHA	11.2	12.3	1.1	↑ 9.82%
SAF	61.8	67.8	6.0	↑ 9.71%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DIC	5.8	5.4	-0.4	↓ -6.96%
HU3	9.5	8.8	-0.7	↓ -6.95%
CYC	3.5	3.3	-0.2	↓ -6.88%
HOT	27.0	25.2	-1.9	↓ -6.85%
TTF	5.3	4.9	-0.4	↓ -6.84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VMC	34.6	31.2	-3.4	↓ -9.83%
SCL	5.2	4.7	-0.5	↓ -9.62%
PGT	5.2	4.7	-0.5	↓ -9.62%
DST	19.8	17.9	-1.9	↓ -9.60%
TTH	9.5	8.6	-0.9	↓ -9.47%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	17,246,830	0.3%	29	177.1	0.5
FLC	12,231,470	13.4%	1,731	4.1	0.6
TLH	4,940,820	14.6%	1,784	6.4	0.8
HPG	4,588,760	31.9%	6,191	6.8	2.0
HQC	3,882,790	15.4%	1,480	3.4	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	4,472,360	3.0%	384	6.0	0.2
TVC	1,875,750	7.2%	964	13.9	1.2
SHB	1,780,665	7.4%	901	5.9	0.4
CEO	1,664,010	14.1%	2,109	5.5	1.0
PVX	1,514,271	9.9%	740	3.5	0.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MDG	↑ 7.0%	5.9%	831	12.0	0.7
ATA	↑ 7.0%	0.0%	6,801	0.2	-
HAS	↑ 7.0%	12.8%	2,090	4.5	0.6
KMR	↑ 6.9%	2.6%	264	19.3	0.5
BTT	↑ 6.9%	11.1%	2,961	11.8	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	13.9%	2,589	2.1	0.3
PEN	↑ 9.9%	16.7%	2,995	3.0	0.5
TH1	↑ 9.9%	-115.1%	(13,542)	-	0.9
NHA	↑ 9.8%	11.4%	1,252	9.8	1.1
SAF	↑ 9.7%	28.3%	3,644	18.6	5.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KMR	350,190	2.6%	264	19.3	0.5
FCM	275,070	7.2%	975	6.7	0.6
CII	241,470	13.5%	2,886	10.2	2.0
HDC	110,040	7.9%	1,264	9.5	0.8
HAG	102,500	-8.4%	(1,851)	-	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	373,200	8.9%	2,366	7.4	0.8
HUT	130,000	20.3%	3,005	4.1	0.9
IVS	80,100	3.2%	308	48.7	1.5
VKC	58,200	22.9%	3,179	4.9	1.2
TFC	50,000	23.2%	3,003	2.9	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	199,284	43.1%	6,521	21.1	9.7
VCB	128,800	14.3%	1,875	19.1	2.7
GAS	128,577	11.7%	2,618	25.7	3.2
VIC	112,762	4.6%	731	58.5	4.3
CTG	61,436	11.0%	1,727	9.6	1.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,119	8.8%	1,308	14.6	1.2
PVS	7,862	8.9%	2,366	7.4	0.8
VCS	7,794	51.6%	11,233	11.6	5.1
VCG	6,758	5.5%	906	16.9	1.2
NTP	6,098	22.5%	5,240	15.6	3.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TMT	3.12	13.1%	1,494	9.8	1.3
TSC	3.05	1.1%	143	20.2	0.3
QBS	3.03	5.9%	686	7.4	0.4
HAG	2.87	-8.4%	(1,851)	-	0.3
TTF	2.74	-134.3%	(10,048)	-	-

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	6.79	3.0%	384	6.0	0.2
FID	6.50	3.6%	439	5.2	0.2
KTS	3.99	30.1%	8,323	5.8	1.8
VCG	3.87	5.5%	906	16.9	1.2
SD2	3.75	3.9%	584	11.3	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
